

Số: 14/2024/QĐCNTTLH

TP. Yên Bái, ngày 14 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ đơn yêu cầu Tòa án công nhận ngay kết quả hòa giải thành đề ngày 13 tháng 5 năm 2024 của chị Lê Thị P và anh Nguyễn Mạnh H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đ Đề ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn và tranh chấp về nuôi con của chị Lê Thị P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Lê Thị P, sinh năm 1991.

+ Người bị kiện: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị P và anh Nguyễn Mạnh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thúy V, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2020 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Chị Lê Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được干涉.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
 - VKSND TP. Yên Bái;
 - THADS TP. Yên Bái;
 - Người khởi kiện;
 - Người bị kiện;
 - UBND p. N, tp. Y, t. Yên Bái;
- (Giấy CNKH số 18, ngày 22-7-2020)
- Lưu hồ sơ, TA, KT.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyến